TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 25 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Huyến.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Khương;
Ông Trần Ngọc Ánh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Trần Kỳ T, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1992, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần X, sinh năm: 1955 (đã chết); con bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1955; trú tại: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 24 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo Bản án số 31/2012/HSST. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 16/11/2013.

Bị cáo Trần Kỳ T bị tạm giữ từ ngày 22/10/2024, sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Hồ Nhật T1 (tên gọi khác: C), sinh ngày 25 tháng 01 năm 1986, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Viết T2, sinh năm: 1962 và con bà Trần Thị T3, sinh năm: 1965; hiện trú tại: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; gia đình có bốn người con, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1994; con:

Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hồ Nhật T1 bị tạm giữ từ ngày 22/10/2024, sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1994; trú tại: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 22/10/2024, Trần Kỳ T đến nhà Hồ Nhật T1 để chơi. Tại đây, T rủ T1 mua ma túy về sử dụng thì T1 đồng ý. T1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 74D1-283.49 (là tài sản của T1) chở T đi đổ xăng. Sau khi đổ xăng, T1 đưa cho T 200.000 đồng để mua ma túy và thống nhất mỗi người góp100.000 đồng. Tiếp đó, T1 chở T đến khu vực công viên F (thuộc khu phố C, phường A, thành phố Đ) gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) là đối tượng bán ma túy đang ngồi ở ghế đá trong Công viên nên T1 dừng xe và T hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì nam thanh niên đồng ý bán. T đưa tiền cho nam thanh niên và nhận lại một túi nilon trong suốt bên ngoài được quấn băng keo màu đen bên trong có chứa 07 viên ma túy. Tích cất giấu ma túy vào túi quần bên trái phía trước rồi T1 chở T đi tìm nơi sử dụng. Khi đến trước số nhà B đường H (thuộc khu phố G, Phường A, thành phố Đ) thì bị thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 07 (*bảy*) viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY;

- 01 (*một*) túi nilon trong suốt, trên miệng túi có kẻ sọc màu đỏ, kích thước (7x4)cm, bên ngoài có quấn băng keo màu đen;

- 01 (*một*) xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 74D1-283.49, số máy: JA39E1059741, số khung: RLHJA3914KY202021, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1175/KL-KTHS ngày 29/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: 07 (*bảy*) viên nén hình trụ tròn, màu hồng, gửi đến giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,62g.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSĐH ngày 22/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Trần Kỳ T và Hồ Nhật T1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Trần Kỳ T và Hồ Nhật T1 (tên gọi khác: C) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Kỳ T từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù.

Bị cáo Hồ Nhật T1 từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, ngày 22/10/2024.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ:

- Ma tuý và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một túi niêm phong có mã số MT1814/CAĐH bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

- Tích thu sung công quỹ nhà nước: 01 (*một*) xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 74D1-283.49, số máy: JA39E1059741, số khung: RLHJA3914KY202021, đã qua sử dụng.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Trần Kỳ T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo mong HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về làm lại cuộc đời.

Bị cáo Hồ Nhật T1 trình bày lời nói sau cùng: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã nhận thức được sai lầm của bản thân, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về giúp đỡ vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 22/10/2024, Trần Kỳ T đã khởi xướng, rủ rê Hồ Nhật T1 góp tiền mua ma tuý để sử dụng và được T1 đồng ý. Tích và T1 thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng mua ma tuý (T1 đưa trước cho Tích 200.000 đồng, T sẽ trả lại T1 sau), T1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 74D1-283.49 chở T đến khu vực công viên F (thuộc khu phố C, phường A, thành phố Đ) gặp nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 07 viên ma tuý với giá 200.000 đồng. Sau khi có ma tuý, T cất giấu ma tuý vào túi quần bên trái phía trước rồi cả hai đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma tuý.

Kết luận giám định số 1175/KL-KTHS ngày 29/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: 07 (*bảy*) viên nén hình trụ tròn, màu hồng là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,62g.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Kỳ T và Hồ Nhật T1 đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý; gây mất trật tự trị an và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục, đồng thời góp phần vào công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống và đẩy lùi tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, vai trò của các bị cáo xác định như sau:

Bị cáo Trần Kỳ T là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Hồ Nhật T1 góp tiền mua ma tuý để sử dụng, trực tiếp giao dịch mua ma tuý. T1 sau khi được Tích rủ góp tiền mua ma tuý thì đồng ý đưa trước cho Tích số tiền 200.000 đồng và trực tiếp điều khiển xe mô tô chở T đi mua ma tuý. Do đó, vai trò của bị cáo T cao hơn bị cáo T1, đồng thời bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã từng bị Toà án xét xử về tội "*Cố ý gây thương tích*" nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Kỳ T.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về một số vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Trần Kỳ T và Hồ Nhật T1, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Ma tuý và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong túi niêm phong có mã số MT1814/CAĐH bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q, là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 74D1-283.49, số máy: JA39E1059741, số khung: RLHJA3914KY202021. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô là tài sản chung của chị Nguyễn Thị L và bị cáo Hồ Nhật T1, ngày 22/10/2024, bị cáo T1 sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội thì chị L không biết.

Tuy nhiên, trong trường hợp này, việc bị cáo T1 sử dụng tài sản chung của vợ chồng làm phương tiện phạm tội không phụ thuộc vào việc người đồng sở hữu có lỗi hay không trong việc để cho bị cáo sử dụng tài sản chung đó làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 74D1-283.49 để sung công quỹ Nhà nước.

Trường hợp, chị Nguyễn Thị L có tranh chấp về quyền sở hữu hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản chung mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

[8] Tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Kỳ T và Hồ Nhật T1 thời gian 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Trần Kỳ T và Hồ Nhật T1 (tên gọi khác: C) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Kỳ T **15** (*Mười lăm*) tháng tù.

Bị cáo Hồ Nhật T1 **13** (*Mười ba*) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, ngày 22/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: Ma tuý và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong túi niêm phong có mã số MT1814/CAĐH bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 74D1-283.49, số máy: JA39E1059741, số khung: RLHJA3914KY202021.

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ *và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Kỳ T và Hồ Nhật T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Huyến